

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1987 tại HN; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện TL, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Đỗ Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/7/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 17/7/2012 đến ngày 30/6/2014 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 18/7/2014; bị tạm giữ ngày 18/7/2018 đến ngày 21/7/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- Người làm chứng:

Anh Ngô Đông D, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

Anh Trương Minh T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 18 tháng 7 năm 2018, Công an huyện Kim Bảng tuần tra trên địa bàn xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thấy Nguyễn

Văn Th đang dừng xe mô tô biển kiểm soát 90F2-7925 có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Tiến hành kiểm tra, Công an huyện Kim Bảng phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn Th 02 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng đục, Th khai nhận 02 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng đục bị thu giữ là ma túy, Th cất giấu với mục đích để sử dụng. Công an huyện Kim Bảng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng ký hiệu QT01; ngoài ra còn thu giữ của Th 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu OPPO và 01 xe mô tô, biển kiểm soát 90F2-7925. Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn Th không phát hiện, thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 116/PC54- MT ngày 20/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,199gam loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 43/CT- VKSKB ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng... Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều tuân thủ đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ 00 ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại đường quốc lộ 21B thuộc xóm 5, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, tổ tuần tra Công an huyện Kim Bảng đã bắt

quả tang Nguyễn Văn Th đang tàng trữ trái phép 02 gói nhỏ là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,199gam với mục đích để sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều bị coi là trái pháp luật, nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập, bị cáo đã đi mua ma túy rồi tàng trữ trái phép để sử dụng cho bản thân, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn, nên cần phải xét xử thật nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2012 đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đến năm 2014 bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, nhưng sau khi chấp hành xong biện pháp quản lý sau cai nghiện được thời gian, bị cáo lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo, nên cần phải xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án, nhân thân bị cáo để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm giúp bị cáo yên tâm cải tạo, cũng là thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai 02 gói nhỏ ma túy bị Công an thu giữ là do bị cáo góp 70.000 đồng cho một nam thanh niên tên Tr ở xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để mua cùng sử dụng. Sau khi mua, nam thanh niên tên Tr đã đưa cho bị cáo 02 gói ma túy trên. Do bị cáo không biết rõ họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể của nam thanh niên tên Tr, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ xác minh để xử lý đối tượng tên Tr theo quy định pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân không nghề nghiệp, không có tài sản gì đáng giá, hiện đang ở nhờ cùng nhà của bố mẹ, việc tàng trữ trái phép chất ma túy không ngoài mục đích để sử dụng cho bản thân, nên thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Một chiếc phong bì niêm phong nguyên vẹn số 116/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, mẫu vật hoàn trả QT01, là vật chứng

của vụ án, là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu trắng, là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội, cần tuyên trả lại cho bị cáo; 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 90F2-7925, được xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/7/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 116/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, mẫu vật hoàn trả QT01; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu OPPO màu trắng; tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 90F2-7925 (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 06/9/2018).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh